

Bản án số: 96/2020/HS-ST

Ngày: 23-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đình Tú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Xuân Ty; ông Cầm Văn Nam;

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2020/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phú Th**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 23 tháng 10 năm 1997; tại: Lâm Đồng; NĐKNKTT và cư trú: Tổ X, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Phú Th và bà: Nguyễn Thị Trúc Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/06/2020, Nguyễn Phú Th bị Công an TP. B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145 (đã nộp phạt). Quyết định xử phạt nêu trên ban hành sau thời điểm bị cáo phạm tội nên không bị xem là có tiền sự; bị tạm giam từ ngày 20/05/2020 cho đến nay; có mặt.

***- Bị hại:***

01. Lưu Văn T, sinh năm 1949; trú tại: Số M, đường Quốc lộ Y, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

02. Mai Thị H, sinh năm 1964; trú tại: Số V đường N, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

03. Phan Thị Minh Ch, sinh năm 1977; trú tại: Số K, đường N, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

04. Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; trú tại: Số N, đường T, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

05. Nguyễn Thị Lệ Th, sinh năm 1969; trú tại: Số Y, đường B, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

06. Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1977; trú tại: Số H, đường P, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

07. Đoàn Thị D, sinh năm 1948; trú tại: K, đường T, Tổ M, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

08. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972; trú tại: Số I, đường L, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

09. Lê Thị V, sinh năm 1991; trú tại: Số B, đường L, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;

( Tất cả bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cho bản thân, Nguyễn Phú Th dùng thủ đoạn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ-đen, biển số 59G1-015.56 đến các tiệm tạp hóa trên địa bàn TP. B để hỏi mua card điện Thoại nhằm tiếp cận tài sản. Sau khi thấy chủ tiệm tạp hóa để card điện Thoại trên bàn, Th không trả tiền mà yêu cầu chủ tiệm đi lấy thêm một số tài sản khác để họ không chú ý, rồi nhanh chóng giật lấy card điện Thoại và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Với thủ đoạn nêu trên, Nguyễn Phú Th đã thực hiện được 09 vụ cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 20 giờ một ngày trong tháng 02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của ông Lưu Văn T, tại địa chỉ số M đường T, xã L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 02 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 100.000 đồng của ông T, điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định: Tổng giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của ông T là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ hai:** Khoảng 18 giờ một ngày trong tháng 02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của bà Mai Thị H, tại địa chỉ số V đường N, phường L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 04 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng của bà H và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của bà H là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ ba:** Khoảng 17 giờ 30 phút một ngày trong tháng 02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị H, tại địa chỉ số M đường T, phường L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 02 card điện Thoại mạng Vinaphone và 04 card điện Thoại mạng Mobifone mệnh giá 50.000 đồng của bà H và điều khiển xe mô tô

tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản Th chiếm đoạt của bà H là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ tư:** Khoảng 20 giờ ngày 22/02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của bà Phan Thị Minh Ch, tại địa chỉ số K đường N, phường L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 01 card điện Thoại mạng Vinaphone và 02 card điện Thoại mạng Mobifone mệnh giá 100.000 đồng của bà Ch và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của bà Ch là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ năm:** Khoảng 21 giờ ngày 22/02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị Bích L, tại địa chỉ số K đường P, phường L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 02 card điện Thoại mạng Viettel và 02 card điện Thoại mạng Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng của bà L và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của bà L là 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ sáu:** Khoảng 08 giờ ngày 23/02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của bà Đoàn Thị D, tại địa chỉ số M đường T, Tổ K, phường L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 05 card điện Thoại mạng Vinaphone và 03 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng của bà D và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của bà D là 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ bảy:** Khoảng 19 giờ ngày 23/02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị Lệ Th, tại địa chỉ số N đường B, phường L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 03 card điện Thoại mạng Vinaphone và 01 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 100.000 đồng của bà Th và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của bà Th là 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ tám:** Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị Th, tại địa chỉ số M đường L, xã L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp

cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 02 card điện Thoại mạng Vinaphone và 02 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 100.000 đồng của bà Th và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Th đã nạp thẻ sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của bà Th là 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).

**Vụ thứ chín:** Khoảng 07 giờ ngày 26/02/2020, Th đến tiệm tạp hóa của chị Lê Thị V, tại địa chỉ số C đường M, phường L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng giật lấy 02 card điện Thoại mạng Vinaphone và 02 card điện Thoại mạng Mobifone mệnh giá 100.000 đồng của chị V. Th lên xe nổ máy định bỏ chạy thì bị anh Lê Văn Th, trú tại số M đường L, phường L, TP. B giữ lại trình báo Cơ quan điều tra đến làm việc và thu giữ cùng tang vật. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/2020/KL-HĐĐG ngày 19/03/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của chị V là 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, trong thời gian chờ Cơ quan điều tra giải quyết vụ án nêu trên, Th tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Kymco màu hồng, biển số 49B1-682.64 đến các tiệm tạp hóa trên địa bàn TP. B để hỏi mua card điện Thoại nhằm tiếp cận tài sản. Sau khi thấy chủ tiệm tạp hóa để card điện Thoại trên bàn, Th không trả tiền mà sử dụng thủ đoạn đánh tráo các card điện Thoại này bằng card điện Thoại đã qua sử dụng rồi trả lại chủ tiệm nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Th đã thực hiện được 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 04/04/2020, Th đến tiệm tạp hóa của ông Trịnh Đình V, tại địa chỉ số X đường A, Thôn Đ, xã L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để chiếm đoạt được 05 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 100.000 đồng của ông V. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 35/2020/KL-HĐĐG ngày 10/04/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của V là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Lần thứ hai: Vào ngày 04/04/2020, Th đến tiệm tạp hóa của chị Mai Thị Thanh Ph, tại địa chỉ số V Quốc lộ K, xã L, TP. B, sử dụng thủ đoạn nêu trên để chiếm đoạt được 04 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 100.000 đồng và 02 card điện Thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng của chị Ph.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 35/2020/KL-HĐĐG ngày 10/04/2020 của Hội đồng định giá TP. B xác định giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt của chị Ph là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Hành vi Nguyễn Phú Th 02 lần chiếm đoạt tài sản của anh V và chị Ph chưa đủ định lượng cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó Cơ quan CSĐT Công an TP. B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Phú Th.

**Vật chứng của vụ án:** Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Kymco, biển số 49B1-682.64 đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Hồng V, HKTT: Số N đường K, Phường Y, Tp. Đ là phương tiện Th sử dụng trong 02 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cơ quan CSĐT Công an TP. B đã xác minh trả lại phương tiện này cho anh Nguyễn Phú Th1, HKTT: X, phường L, TP. B; trả lại chiếc điện Thoại di động Nokia màu đen cùng 06 card điện Thoại Viettel (04 thẻ loại 100.000 đồng; 02 thẻ loại 50.000 đồng) đã qua sử dụng cho bị cáo Th.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 59G1-015.56 Th sử dụng trong 09 lần cướp giật tài sản đứng tên chủ sở hữu Lê Quốc M, địa chỉ: Số X, phường T, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh. Cơ quan CSĐT Công an TP. B đã ra quyết định ủy thác điều tra gửi đến Cơ quan CSĐT Công an Quận S, Tp. Hồ Chí Minh xác minh nguồn gốc phương tiện nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Hiện Cơ quan CSĐT Công an TP. B đang tạm giữ chiếc xe mô tô này cùng 01 điện Thoại Masstel Izi 120 màu đen và 48.000 đồng của Th.

**Trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã được bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự. Đối với ông V và Chị Ph là bị hại trong hai lần bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tài sản cũng đã được bồi thường không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 97/CT-VKSBL ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Phú Th về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian tháng 02/2020, Nguyễn Phú Th đã thực hiện 09 lần cướp giật tài sản trên địa bàn TP. B với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Th từ 15 đến 18 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về Dân sự: Bị hại đã được bồi thường không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét. Xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 59G1-015.56 đề nghị giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền. 01 điện Thoại Masstel Izi 120 màu đen và 48.000 đồng của bị cáo không L quan đến tội phạm đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Nguyễn Phú Th dùng thủ đoạn điều khiển xe mô tô đến các tiệm tạp hóa để hỏi mua card điện Thoại nhằm tiếp cận tài sản. Sau đó Th không trả tiền mà yêu cầu chủ tiệm đi lấy thêm một số tài sản khác để họ không chú ý, rồi nhanh chóng giật lấy card điện Thoại và điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy. Trong khoảng thời gian tháng 02/2020, Nguyễn Phú Th đã thực hiện 09 lần cướp giật tài sản trên địa bàn TP. B với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 3.000.000 đồng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 25/06/2020, Th bị Công an TP. B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145 (đã nộp phạt). Quyết định xử phạt nêu trên ban hành sau thời điểm bị cáo phạm tội nên không bị xem là có tiền sự nhưng được xem xét là nhân thân xấu; phạm tội hai lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị cáo có ông nội là người có công với Cách mạng nên được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6]. Xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 59G1-015.56 chưa xác định được nguồn gốc hợp pháp cần giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền. Đối với 01 điện Thoại Masstel Izi 120 màu đen và 48.000 đồng của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phú Th** phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phú Th** 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 20/05/2020.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Giao 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 59G1-015.56 cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền; trả lại cho bị cáo Th 01 điện Th Masstel Izi 120 màu đen và 48.000 (Bốn mươi tám ngàn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án

*(Theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 26/8/2020 của Công an thành phố B và biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Th phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Đình Tú**

